

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-PT
Ngày 28 - 4 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đồng Chung

Các Thẩm phán: Ông Lê Quốc Hương và ông Lương Đức Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Tô Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 146/2019/TLPT-HS ngày 24-12-2019 đối với bị cáo Phạm Xuân Th do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2019/HS-ST ngày 14-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

Bị cáo có kháng cáo: **Phạm Xuân Th**, sinh năm 1996 tại tỉnh Đăk Nông; nơi cư trú: Bon Y, xã N, huyện K, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân T (đã chết) và bà Lê Thị T; có vợ là Nguyễn Thị N và 01 con; nhân thân: Bản án hình sự số: 43/2013/HS-ST ngày 05-11-2013 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đăk Nông xử phạt 04 tháng 08 ngày tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và Bản án hình sự số: 41/2014/HS-ST ngày 17-9-2014 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đăk Nông xử phạt 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” chấp hành xong ngày 04-3-2016 (đã được xóa án tích); tại ngoại - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 26-7-2019, Phạm Xuân Th gọi điện cho Nguyễn Văn H (lúc này H cùng vợ thuê quán bán cơm ở thành phố B, tỉnh Đăk Lăk) rủ H đục kết sắt nhà anh Nguyễn Văn T (anh vợ Th) ở thôn N, xã N, huyện K lấy tài sản, H đồng ý. Khoảng 08 giờ ngày 27-7-2019 lúc này Th đang ở nhà anh Nguyễn

Văn T, biết gia đình anh Nguyễn Văn T đi đám cưới họ nhà gái tại xã Đ, huyện K nên Th gọi điện báo cho H xuống đục kết sắt của anh Nguyễn Văn T và hẹn gặp nhau tại nghĩa trang xã N. Tại nghĩa trang xã N, sau khi bàn bạc thống nhất ý định phá kết sắt lấy tài sản, Th dẫn H đi gửi xe tại Bệnh viện huyện K rồi chở H đến khu vực Trạm Y tế xã N gần nhà anh Nguyễn Văn T chờ, còn Th đi mua 01 đoạn sắt dài 20cm, một đầu đẹp, một đầu lục giác và đi về nhà anh Nguyễn Văn T cất xe. Th cầm theo cây sắt đi bộ ra đưa cho H và chỉ chỗ để H tiếp cận phòng ngủ anh Nguyễn Văn T từ bên hông nhà, rồi đột nhập vào phòng qua cửa sổ (cửa sổ phòng anh Nguyễn Văn T hỏng chốt gài) còn Th đóng cửa sổ lại và đi về trước nhà để quan sát cảnh giới cho H. Sau khi vào trong phòng ngủ anh Nguyễn Văn T, H sử dụng cây sắt do Th đưa cho tiến hành đục phá kết sắt. Khoảng 11 giờ cùng ngày cháu Phạm Thị Tú U (em gái Th) và cháu Lê Thị Ngọc H (em họ anh Nguyễn Văn T) chơi phía trước nhà xuống bếp pha mì tôm, khi đi qua phòng ngủ anh Nguyễn Văn T thì nghe tiếng động trong phòng nên hai cháu đi ra trước nhà nói với Th. Thấy bị phát hiện Th đi lại cửa phòng báo cho H: *“Đừng cạy kết sắt nữa, lấy gì thì lấy chừa cái Ipad ra”*. Lúc này H đang phá kết nhưng nghe Th nói vậy nên không phá nữa mà lấy 01 Laptop hiệu Sony Vaio, màu đen của anh Nguyễn Văn T để trên bàn rồi cầm theo cây sắt thoát ra ngoài bằng đường cũ. Khi H trèo cửa sổ ra Th nhìn thấy H cầm máy tính Laptop đi về hướng Trạm Y tế xã N, Th chạy xe máy theo thấy H cầm máy tính Laptop trên tay Th hỏi: *“Có lấy Ipad không, nếu lấy thì để lại vì có định vị”*. H trả lời chỉ lấy máy tính Laptop nên Th đồng ý và chở H ra lấy xe đi về thành phố B, tỉnh Đắk Lắk mang theo chiếc Laptop lấy trộm được, sau đó H bán chiếc Laptop cho anh Nguyễn Anh T chủ tiệm cầm đồ TĐ tại số Z, đường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk với giá 500.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số: 38/BB-KLDG ngày 30-7-2019 của Hội đồng định giá và bán đấu giá tài sản huyện K, kết luận: Giá trị máy Laptop hiệu Sony Vaio màu đen 15.6 inch tại thời điểm ngày 27-7-2019 là 3.666.667 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2019/HS-ST ngày 14-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô đã quyết định: Tuyên bố: Bị cáo Phạm Xuân Th phạm tội *“Trộm cắp tài sản”*. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Xuân Th 09 tháng tù. Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 25-11-2019, bị cáo Phạm Xuân Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Bản án sơ thẩm số: 45/2019/HS-ST ngày 14-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô đã kết án bị cáo Phạm Xuân Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Bị cáo Phạm Xuân Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và bị cáo đã được tổng đạt trực tiếp Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập họp lệ lần thứ 02, ấn định thời gian mở phiên tòa nhưng bị cáo vẫn vắng mặt, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Bị cáo có nhân thân rất xấu đã 02 lần bị Tòa án xử phạt về hành vi phạm tội nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa sai lầm mà lại tiếp tục phạm tội. Xét thấy, mức hình phạt Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và nhân thân của bị cáo. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào khác, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Th phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Xuân Th, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 45/2019/HS-ST ngày 14-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô về phần hình phạt.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Xuân Th 09 (*Chín*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

1.2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Xuân Th phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- CQCSĐT Công an huyện Krông Nô;
- VKSND huyện Krông Nô;
- TAND huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện K;
- CQTHAHS Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Đỗ Đồng Chung